2026-10-22 CSCA30_De_10_Cau_016

Mã bài CSCA30_De_10_Cau_016

Đề 10 · Câu 016 · Ngày 2026-10-22

Chương 09 - Đường thẳng trong mặt phẳng · Dễ

Kết quả / 答案 B

解题步骤 · Lời giải tiếng Trung

第1步：$AB^2 = x^2 + 16$。

→ 原理：两点间距离（向量的模）：$AB = \sqrt{(x_2 - x_1)^2 + (y_2 - y_1)^2}$（勾股定理），空间中再加 $(z_2 - z_1)^2$。

第2步：$x = \pm 3$。

→ 原理：继续运用：两点间距离（向量的模）：$AB = \sqrt{(x_2 - x_1)^2 + (y_2 - y_1)^2}$（勾股定理），空间中再加 $(z_2 - z_1)^2$。

说明：由距离公式，$25 = (x-0)^2 + (-1-3)^2 = x^2 + 16$，故 $x^2 = 9$，得 $x = \pm 3$。两值均满足条件，选 B。

结论：选 B。

Các bước giải · Lời giải tiếng Việt

Bước 1 – $AB^2 = (x-0)^2 + (-1-3)^2 = x^2 + 16$.

→ Lý thuyết: Khoảng cách hai điểm (độ dài vectơ): $AB = \sqrt{(x_2 - x_1)^2 + (y_2 - y_1)^2}$, chính là định lý Pythagore; trong không gian thêm $(z_2 - z_1)^2$. Phương trình chứa bình phương thường cho hai nghiệm, phải lấy đủ.

Bước 2 – $x^2 + 16 = 25 \Rightarrow x^2 = 9 \Rightarrow x = \pm 3$.

→ Lý thuyết: tiếp tục áp dụng – Khoảng cách hai điểm (độ dài vectơ): $AB = \sqrt{(x_2 - x_1)^2 + (y_2 - y_1)^2}$, chính là định lý Pythagore; trong không gian thêm $(z_2 - z_1)^2$.

Nhận xét: Công thức khoảng cách cho $25 = (x-0)^2 + (-1-3)^2 = x^2 + 16$. Vậy $x^2 = 9$, suy ra $x = \pm 3$; cả hai giá trị đều thỏa mãn. Chọn B.

Kết luận: chọn B.

Mở đề bài / 查看题目